

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC THUYẾT
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06 /2022/HS-ST
Ngày 10/6/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THUYẾT, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Hùng Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Bùi Hữu Thành.
- Bà Nguyễn Thị Kh.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Dương – Thư ký tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Trung K - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 06 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2022/TLST-HS, ngày 01 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 04 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **BTY**, Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 23/7/1984 tại GS, Nh Q, Ninh Bình; Nơi HKTT: LP 3, TN, LT, Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ học vấn: 9/12; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Con ông: Bùi Viết S, sinh năm 1959; Con bà: Bùi Thị H, sinh năm 1959; Chồng: Trần Quang V, sinh năm 1976 và 02 Con.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

- Bà CTL, sinh năm 1975 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Dương Văn K, sinh năm 1973 (Chồng Bà CTL, vắng mặt); các con đẻ của Bà CTL là Dương Cao K1, sinh năm 1994, vắng mặt và Dương Cao C, sinh năm 1996, có mặt.

Đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại: Anh Dương Cao C.

Cùng trú tại: Thôn ĐB, xã AB, huyện LT, tỉnh Hòa Bình.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Trần Quang V, sinh năm 1976, có mặt.

Trú tại: Thôn LP 3, xã TN, huyện LT, tỉnh Hòa Bình.

- Anh Dương Văn Kh, sinh năm 2001, có mặt.

Trú tại: Thôn CĐ, xã AB, huyện LT, tỉnh Hòa Bình.

- Anh Trần Anh Ph, sinh năm 1987 và chị Vũ Thị Ng, sinh năm 1991. Vắng mặt.

Cùng trú tại: Tổ 13, YS, HM, Hà Nội.

- Chị Bùi Thị Diệu L, sinh năm 1992. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn 10, HS, AS, Nghệ An; Tạm trú: Số nhà 34, ThT, HM, Hà Nội.

*** Người làm chứng:**

- Bà Bùi Thị M, sinh năm 1975. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn ThL, xã AB, huyện LT, tỉnh Hòa Bình.

- Anh Đinh Văn K, sinh năm 1990. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn CĐ, xã AB, huyện LT, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa - nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

BTY là người có cấp phép điều khiển xe mô tô hạng A1 do sở giao thông vận tải tỉnh Hòa Bình cấp ngày 01 tháng 10 năm 2017.

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 26/9/2021, BTY điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA BKS: 37M1-228.91 đi từ xã AB về nhà ở xã TN, huyện LT. Khi đến km 17+ 900m đường 438B thuộc địa phận thôn Thắng Lợi, xã AB, LT, Hòa Bình, Y không chú ý quan sát điều khiển xe mô tô vượt xe mô tô phía trước cùng chiều, đi lấn đường, phần đầu của xe mô tô do BTY điều khiển đâm va vào phần đầu phía trước bên trái xe mô tô BKS: 28L1-111.25 do Dương Văn Kh điều khiển ngược chiều phía sau chở bà CTL. Hậu quả làm hai xe bị đổ xuống đường về bên trái người điều khiển, hư hỏng nhẹ còn anh Kh, bà L và Y bị thương được đưa đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện. Đến chiều ngày 26/9/2021 bà L tử vong tại bệnh viện. BTY đi điều trị tại bệnh viện Việt Đức - Hà Nội, đến ngày 05/10/2021, sau khi xuất viện đã đến Cơ quan điều tra Công an huyện Lạc Thủy đầu thú.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại Km 17+900m đường 438B, thuộc địa phận thôn Thắng Lợi, AB, LT, Hòa Bình, khi lực lượng chức năng đến khám nghiệm xác định nạn nhân đã được đưa đi cấp cứu, xe mô tô BKS: 28L1-111.25 đã bị xô dịch còn xe mô tô BKS: 37M1-228.91 còn nguyên vị trí là đoạn đường cong về bên phải theo hướng xã TN

đi xã AB, mặt đường được trải nhựa. Ở hai đầu hiện trường vụ tai nạn giao thông không có biển báo hiệu, hai bên đường không có lề đường đã bị cỏ dại che lấp. Mặt đường rộng 5,45m. Quá trình khám nghiệm lấy mép đường bên phải hướng TN đi AB làm mép đường chuẩn định hướng khám nghiệm. Vị trí (A) được kí hiệu trên sơ đồ hiện trường được xác định là điểm va chạm giữa hai Ph tiện thuộc phần đường bên phải theo hướng TN đi AB, từ vị trí (A) đo vào mép đường bên phải hướng TN đi AB là 2,05m. Như vậy, BTY đã điều khiển xe mô tô BKS 37M1-228.91 đi lần phần đường của xe đi ngược chiều là 0,67m.

Kết quả khám nghiệm tử thi đối với bà CTL xác định vỡ hộp xương sọng mũi, gãy lõm 1/3 xương hàm trên, vỡ sập xương gò má phải; đưng dập tụ máu da, tổ chức dưới da vùng trán, vỡ lún xương hộp sọ. Tại bản kết luận số 119 ngày 01/10/2021 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hoà Bình kết luận đối với CTL: “ Nạn nhân chết do chấn thương sọ não” .

Kết quả khám nghiệm Ph tiện gây tai nạn: xe mô tô BKS: 37M1-228.91 do BTY điều khiển như:

Mặt gương chiếu hậu bên phải bị vỡ, gương chiếu hậu bên phải bị vỡ khỏi cần gương, nhựa ốp bảo vệ đèn chiếu sáng đèn xi nhan bị vỡ diện 17cm x 15cm, cụm đèn xi nhan bên phải bị rơi ra khỏi vị trí ban đầu, mặt nạ phía trước bị vỡ diện 30cm x 26cm, chắn bùn phía trước bị nứt vỡ diện 29cm x 5cm, vành xe bị cong gập chiều hướng từ trước về sau, từ ngoài vào trong.

Tại biên bản khám nghiệm Ph tiện liên quan đến tai nạn giao thông ghi nhận các dấu vết trên xe mô tô BKS: 28L1-111.25 do Dương Văn Kh điều khiển như:

Phần ốp nhựa bảo vệ đèn chiếu sáng, đồng hồ công tơ mét bị nứt vỡ, bật chốt ra ngoài diện 20cm x 15cm; mặt nạ phía trước bị vỡ rơi khỏi vị trí ban đầu; đèn xi nhan phía trước bên phải người điều khiển bị nứt vỡ diện 20cm x 6cm; chắn bùn phía trước bị nứt vỡ diện 30cm x 0,5cm; cánh yếm bên phải bị vỡ, để chân phía trước bên phải người điều khiển bị cong gập chiều hướng từ trước về sau, để chân sau bên trái bị gãy

Cáo trạng số: 05/CT-VKSLT ngày 30/03/2022 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Lạc Thủy truy tố BTY về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Với tình tiết định khung: Làm chết người.

*** Tại phiên tòa:**

- Bị cáo BTY thừa nhận hành vi như nội dung cáo trạng truy tố.
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại và người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại trình bày: Xác nhận thỏa thuận với bị cáo tổng số là 72.000.000

đồng (Bảy mươi hai triệu đồng). Gia đình đã nhận số tiền 72.000.000 đồng (Bảy mươi hai triệu đồng). Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm trách nhiệm hình sự và cho bị cáo hưởng án treo.

- Anh V: Không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại của xe 37M1 – 228.91 và bồi hoàn các khoản đã thanh toán đối với gia đình bị hại.

- Anh Kh: Không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại của xe BKS: 28L1-111.25 và thương tích của bản thân.

- Đại diện Viện kiểm sát trình bày bản luận tội, giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố; đồng thời đề nghị HĐXX:

+ Áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 (Gia đình có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự; Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo của xã) Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Y từ 24 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

+ Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong gia đình bị hại nên không đề cập.

+ Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS:

Trả bị cáo: 01 (một) giấy phép lái xe mô tô tên BTY.

Trả lại anh Phạm Quang V: 01(một) xe mô tô BKS: 37M1 – 228.91 và 01 (một) đăng ký xe mô tô 37M1-228.91.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Án phí và quyền kháng cáo áp dụng theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Y không có ý kiến tranh luận gì với đề nghị của Viện kiểm sát; chỉ đề nghị HĐXX xem xét, áp dụng cho bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Thủy, Điều tra viên; VKSND huyện Lạc Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có

trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 26/9/2021, bị cáo BTY điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA BKS: 37M1-228.91 theo hướng từ AB về xã TN, huyện LT. Khi đến km 17+ 900m đường 438B thuộc địa phận thôn Thắng Lợi, xã AB, LT, Hòa Bình. Y không chú ý quan sát điều khiển xe đi lấn đường nên đã va chạm với xe mô tô BKS: 28L1-111.25 do Dương Văn Kh điều khiển ngược chiều phía sau chở bà CTL làm hai xe đổ xuống đường. Hậu quả làm bà L tử vong tại bệnh viện.

Hành vi nêu trên của BTY đã vi phạm Khoản 1 Điều 9 và Khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ.

Khoản 1 Điều 9 quy định: *“Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”*

Khoản 1 Điều 17 Luật Giao thông đường bộ quy định: *“Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình”*

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy truy tố bị cáo BTY về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Bị cáo Y có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và sau khi sự việc xảy ra đã đến thăm viếng và bồi thường thiệt hại gây ra cho gia đình bị hại. Gia đình người bị hại có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo, Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo của xã nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của BLHS, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

Giao bị cáo về cho chính quyền địa Ph nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa Ph trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

[3]. Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại là anh C xác nhận đã nhận đủ toàn bộ số tiền 72.000.000 đồng tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm.

Đối với giá trị thiệt hại tài sản Xe mô tô 37M1-228.91 của anh V và xe 28L1-111.25 của anh Kh mà bị cáo gây ra. Anh V, anh Kh không yêu cầu bồi thường, bồi hoàn gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với thương tích của Dương Văn Kh do bị tai nạn giao thông, do thương tích nhẹ không đáng kể, anh Kh đã có đơn từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Các vấn đề khác:

Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mô tô BKS: 37M1-22891 có nguồn gốc do chị Vũ Thị Ng mua của chị Bùi Thị Diệu L. Anh Trần Quang V đã mua lại chiếc xe trên từ chị Vũ Thị Ng anh và Trần Anh Ph, các giao dịch trên có giấy tờ mua bán. Xét thấy, Cơ quan điều tra đã làm rõ nguồn gốc của chiếc xe và chiếc xe là Ph tiện đi lại, làm ăn chính của gia đình anh V nên Hội đồng xét xử trả lại cho gia đình anh V là phù hợp.

Đối với Dương Văn Kh là người điều khiển xe mô tô BKS 28L1-11125 chở bà L tham gia giao thông ngày 26/9/2021 sau đó bị gây tai nạn hậu quả bà L tử vong. Xét thấy Dương Văn Kh là người có đầy đủ điều kiện có giấy phép điều khiển xe mô tô theo quy định và không có lỗi trong việc gây tai nạn nêu trên nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý, xét thấy là phù hợp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Xét thấy bị cáo là người lao động tự do. Vì vậy, không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về án phí: Bị cáo BTY phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quyền kháng cáo được tuyên theo quy định tại Điều 331 – Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo BTY phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

- Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 260, điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS: Xử phạt bị cáo BTY 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo BTY cho Ủy ban nhân dân xã TN, LT, Hòa Bình nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo BTY có trách nhiệm phối hợp với chính

quyền địa Ph trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584; 585; 589 và Điều 591 Bộ luật dân sự .

Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và gia đình người bị hại số tiền 72.000.000 (Bảy mươi hai triệu đồng). Gia đình người bị hại đã nhận đủ số tiền trên.

3. Về vật chứng:

Căn cứ Điều 106 BLTTHS

- Trả bị cáo: 01 (một) giấy phép lái xe mô tô tên BTY.
- Trả lại anh Trần Quang V: 01(một) xe mô tô BKS: 37M1 – 228.91 và 01 (một) đăng ký xe mô tô 37M1-228.91.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/03/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình).

4. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo BTY phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Người đại diện hợp pháp, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15(Mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Người đại diện hợp pháp, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB; VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Thủy; công an huyện;
- Bị cáo; Người bị hại; Người có QL.NVLQ;
- Thi hành án HS;
- Chi cục Thi hành án DS Lạc Thủy;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- UBND xã; Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Thái Hùng Dũng

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA

Thái Hùng Dũng